TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 600/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 06 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm về việc "Ly hôn" thụ lý số 409/TLST-HN ngày 06 tháng 06 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Mỷ T, sinh năm 1992

Thường trú: 10/1B tổ A, khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Tạ Ngọc T, sinh năm 1978

Thường trú: 266/54C đường X, Phường Y, Quận Z, Tp Hồ Chí Minh

Tạm trú: 10/1B tổ A, khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị Mỷ T và ông Tạ Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Mỷ T và ông Tạ Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: hai bên đương sự xác nhận có 01 con chung họ tên là: Tạ Anh H, sinh ngày 21/4/2012.

Công nhận sự thỏa thuận: bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung, ông T không cấp dưỡng nuôi con.

Ông T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: hai bên đương sự xác nhận không có.

- Về nợ chung, nợ riêng: hai bên đương sự xác nhận không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thị Mỷ T chịu án phí sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0025563 ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 7; CC THADS Quận 7;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu VP, Hồ sơ (TK Dung).

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Thủy